

Kính gửi:

- Trưởng phòng giáo dục và đào tạo các huyện, thành phố, thị xã;
- Hiệu trưởng các trường Trung học phổ thông.

Căn cứ Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014, Thông tư số 18/2014/TT-BGDĐT ngày 26/5/2014 và Thông tư số 05/2018/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 02 năm 2018 về sửa đổi, bổ sung Thông tư số 11 (gọi tắt là Quy chế tuyển sinh); Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông chuyên ban hành kèm theo Thông tư số 06/2012/TT-BGDĐT ngày 15/02/2012 và được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 12/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014; Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú ban hành kèm theo Thông tư số 01/2016/TT-BGDĐT ngày 15/01/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Quyết định số 4345/QĐ.UBND ngày 22/9/2017 về phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 THPT, lớp 10 THPT chuyên Phan Bội Châu, lớp 10 PTDTNT THPT năm học 2018-2019 của UBND tỉnh Nghệ An; Công văn số 699/SGD&ĐT-KTKĐCLGD ngày 17 tháng 4 năm 2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo Nghệ An về việc Hướng dẫn thi vào lớp 10 THPT năm học 2018-2019.

Sở GD&ĐT hướng dẫn công tác tuyển sinh vào lớp 10 THPT và lớp 6 THCS năm học 2018 - 2019 như sau:

A. Tuyển sinh vào lớp 10

I. Thành lập Hội đồng tuyển sinh

Mỗi trường THPT thành lập một Hội đồng tuyển sinh do Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo ra quyết định. Thành phần:

Chủ tịch: Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng;

Phó Chủ tịch: Phó Hiệu trưởng;

Ủy viên, thư ký: Đại diện Hội đồng trường, Công đoàn, Thanh tra nhân dân, Tổ trưởng chuyên môn và giáo viên.

Thành viên Hội đồng tuyển sinh phải là những cán bộ quản lý và giáo viên có kinh nghiệm, có phẩm chất đạo đức tốt và có tinh thần trách nhiệm cao.

Giám đốc Sở giao Hiệu trưởng các trường THPT họp bàn trong lãnh đạo, chọn cử các thành viên tham gia Hội đồng tuyển sinh đảm bảo tiêu chuẩn, đáp ứng yêu cầu công tác tuyển sinh của nhà trường, gửi danh sách (theo mẫu) về Sở qua Phòng Giáo dục Trung học trước ngày 15/5/2018.

Hội đồng tuyển sinh căn cứ kết quả học tập của học sinh ở cấp THCS hoặc kết quả thi tuyển sinh vào lớp 10 để xác định và lập danh sách học sinh trúng tuyển, trình Sở phê duyệt.

II. Tuyển sinh vào lớp 10 THPT

1. Quy định về tuyển thẳng, điểm ưu tiên, khuyến khích

a. Tuyển thẳng

- Tuyển thẳng những học sinh thuộc đối tượng được quy định theo Quy chế tuyển sinh. Cụ thể:

- + Học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú THCS;
- + Học sinh là người dân tộc rất ít người bao gồm: Ô Đu, Pu Péo, Si La, Rơ Măm, Cống, Brâu, Bô Y, Mảng, Cờ Lao.
- + Học sinh khuyết tật học hòa nhập đã hoàn thành chương trình THCS;
- + Học sinh đạt giải cấp quốc gia và quốc tế về văn hóa; văn nghệ; thể dục thể thao; Cuộc thi khoa học kĩ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông.

- Học sinh đủ điều kiện thì được tuyển thẳng vào trường THPT thuộc huyện, thành phố, thị xã nơi học sinh học THCS.

- Học sinh nộp hồ sơ đăng ký tuyển thẳng tại trường THPT nơi đăng ký tuyển thẳng. Hồ sơ gồm:

- + Đơn đăng ký tuyển thẳng (theo mẫu đính kèm);
- + Bản sao hợp lệ: Giấy chứng nhận đạt giải cấp quốc gia và quốc tế về văn hóa; văn nghệ; thể dục thể thao; Cuộc thi khoa học kĩ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh THCS và THPT.

+ Đối với học sinh khuyết tật: Giấy xác nhận khuyết tật của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường ký; Quyết định hưởng trợ cấp người khuyết tật của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, thị xã, thành phố ký; Giấy xác nhận hoàn thành chương trình THCS của Hiệu trưởng trường THCS nơi học sinh học hòa nhập; Hồ sơ học hòa nhập của học sinh khuyết tật.

+ Đối với học sinh là người dân tộc ít người: Giấy khai sinh hợp lệ hoặc sổ hộ khẩu có công chứng.

- Hội đồng tuyển sinh các trường THPT căn cứ các yêu cầu, kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ, lập danh sách học sinh được tuyển thẳng (theo mẫu) và duyệt trực tiếp tại phòng Giáo dục Trung học trong thời gian từ 28 - 29/5/2018.

b. Quy định điểm cộng ưu tiên

- Cộng 3.0 điểm cho một trong các đối tượng: Con liệt sĩ; con thương binh, bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên; con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh” bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên.

+ Cộng 2.5 điểm cho một trong các đối tượng: Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động, con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng; con thương binh, bệnh binh mất sức lao động dưới 81%; con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh” bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%.

+ Cộng 2,0 điểm cho một trong các đối tượng: Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số; người dân tộc thiểu số; người học đang sinh sống, học tập ở xã đặc biệt khó khăn theo Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/1/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Danh sách các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo giai đoạn 2016-2020; người học đang sinh sống, học tập ở thôn đặc biệt khó khăn theo Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ về

việc phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016-2020.

Lưu ý: Không xét bổ sung điểm ưu tiên trừ trường hợp thí sinh có bố mẹ mới được cấp thẻ thương binh từ tháng 5/2018 đến ngày hội đồng tuyển sinh xét tuyển (hồ sơ phải có thẻ thương binh gốc, bản sao thẻ thương binh, sổ hộ khẩu gia đình, giấy chứng nhận con thương binh do phòng Lao động Thương binh và Xã hội cấp).

c. Quy định điểm cộng khuyến khích: Học sinh được cấp Giấy chứng nhận nghề phổ thông trong kỳ thi do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức ở cấp trung học cơ sở:

- + Loại giỏi: cộng 1,5 điểm;
- + Loại khá: cộng 1,0 điểm;
- + Loại trung bình: cộng 0,5 điểm.

2. Xét học sinh trúng tuyển

- Thực hiện đúng chỉ tiêu đã được phê duyệt trong năm học 2018-2019. Số học sinh xét trúng tuyển bằng chỉ tiêu tuyển sinh được giao trừ đi số học sinh được tuyển thẳng (không tính đối tượng hòa nhập).

- Căn cứ thông báo của Sở về phương thức tuyển sinh của các trường THPT, việc tuyển sinh thực hiện như sau:

a. Đối với các trường tuyển sinh bằng hình thức thi tuyển:

Chỉ xét tuyển sinh đối với học sinh đã tham gia kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2018-2019. Đã thi đủ các bài thi theo quy định, không vi phạm Quy chế thi trong kỳ thi tuyển sinh và các bài thi đều đạt điểm lớn hơn 0.

Điểm xét tuyển bằng tổng điểm ba bài thi đã tính theo hệ số và điểm cộng cho đối tượng được hưởng chính sách ưu tiên, khuyến khích (nếu có).

Hội đồng tuyển sinh các trường THPT căn cứ điểm xét tuyển lấy từ cao xuống thấp cho đến hết chỉ tiêu được giao.

Trong trường hợp nhiều thí sinh bằng điểm nhau thì lấy tổng điểm trung bình cả năm học lớp 9 của tất cả các môn có tính điểm trung bình để xếp từ cao xuống thấp; nếu vẫn có trường hợp bằng điểm nhau thì phân biệt bằng tổng điểm trung bình của môn Toán và môn Ngữ văn của năm học lớp 9.

Đối với các trường có đăng ký tuyển sinh nguyện vọng 2, nguyện vọng 3 dành 10 đến 15% chỉ tiêu để tuyển sinh nguyện vọng 2, 3 theo nguyên tắc sau:

- Đối với nguyện vọng 2: Chỉ xét các thí sinh chưa trúng tuyển nguyện vọng 1, điểm trúng tuyển nguyện vọng 2 phải cao hơn điểm trúng tuyển nguyện vọng 1 ít nhất là 2,0 điểm.

- Đối với nguyện vọng 3: Chỉ xét các thí sinh chưa trúng tuyển nguyện vọng 2, điểm trúng tuyển nguyện vọng 3 phải cao hơn điểm trúng tuyển nguyện vọng 2 ít nhất là 2,0 điểm.

Hội đồng tuyển sinh sau khi kiểm tra hồ sơ, xác định điểm chuẩn, tiến hành rà soát, gạch tên những thí sinh không trúng tuyển, những thí sinh trúng tuyển đã rút hồ sơ nhập học trường THPT Chuyên Phan Bội Châu, trường THPT Chuyên Đại học Vinh, các trường THPT chuyên của Quốc gia, trường PTDTNT THPT tỉnh và trường PTDTNT vùng cao Việt Bắc trong danh sách kết quả thi do Sở GD&ĐT gửi. Đại diện Hội đồng tuyển sinh ký nháy vào các trang, Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh ký, đóng dấu vào cuối danh sách. Khi về Sở duyệt, các trường mang theo danh sách này để duyệt kết

quả và in danh sách trúng tuyển chính thức.

Danh sách học sinh trúng tuyển được lập theo từng nguyện vọng và theo thứ tự điểm xét tuyển từ cao xuống thấp.

b. Đối với các trường tuyển sinh bằng hình thức xét tuyển

- Chỉ xét tuyển đối với học sinh đúng đối tượng và có đủ hồ sơ theo quy định của Quy chế tuyển sinh. Hội đồng tuyển sinh các trường THPT căn cứ điểm xét tuyển lấy theo điểm xét tuyển từ cao xuống thấp cho đến hết chỉ tiêu được giao.

- Điểm xét tuyển bằng tổng điểm kết quả rèn luyện và học tập của 4 năm học ở THCS cộng điểm ưu tiên, khuyến khích.

Điểm kết quả rèn luyện và học tập mỗi năm học của học sinh trung học cơ sở được tính như sau:

+ Hạnh kiểm tốt, học lực giỏi: 10.0 điểm;

+ Hạnh kiểm khá, học lực giỏi hoặc hạnh kiểm tốt, học lực khá: 9.0 điểm;

+ Hạnh kiểm khá, học lực khá: 8.0 điểm;

+ Hạnh kiểm trung bình, học lực giỏi hoặc hạnh kiểm tốt, học lực trung bình: 7.0 điểm;

+ Hạnh kiểm khá, học lực trung bình hoặc hạnh kiểm trung bình, học lực khá: 6.0 điểm;

+ Các trường hợp còn lại: 5.0 điểm.

- Đối với các trường ngoài công lập:

+ Xét tuyển sinh đồng thời hai đối tượng là học sinh đã tham gia kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2018-2019 và không tham gia thi. Tỷ lệ tuyển sinh đối với từng đối tượng do Hội đồng tuyển sinh trường quy định trên nguyên tắc đảm bảo thực hiện kế hoạch phát triển và chất lượng tuyển sinh.

+ Các trường có phương án tuyển sinh khác thì trình Sở Giáo dục và Đào tạo xem xét và chỉ thực hiện sau khi đã được Sở phê duyệt.

- Đối với các trường công lập: Trong trường hợp đã xét tuyển hết số học sinh đăng ký nguyện vọng 1, nếu còn thiếu học sinh so với chỉ tiêu được giao các trường xét tuyển sinh nguyện vọng 2, nguyện vọng 3 cho các thí sinh có đăng ký nguyện vọng 2, nguyện vọng 3 vào trường. Hội đồng tuyển sinh căn cứ kết quả thi của học sinh để xét tuyển đồng thời các nguyện vọng theo điểm từ cao xuống thấp cho đến hết chỉ tiêu.

- Danh sách học sinh trúng tuyển được lập theo thứ tự điểm xét tuyển từ cao xuống thấp (theo mẫu).

- Trong trường hợp nhiều thí sinh bằng điểm nhau thì lấy tổng điểm trung bình cả năm học lớp 9 của tất cả các môn có tính điểm trung bình để xếp từ cao xuống thấp; nếu vẫn có trường hợp bằng điểm nhau thì phân biệt bằng tổng điểm trung bình của môn Toán và môn Ngữ văn của năm học lớp 9.

III. Tuyển sinh vào lớp 10 Trường THPT Chuyên Phan Bội Châu

1. Nguyên tắc xét tuyển

- Bảo đảm chính xác, công bằng, khách quan.

- Chỉ xét tuyển đối với thí sinh được tham gia thi tuyển, đã thi đủ các bài thi quy định, không vi phạm Quy chế thi trong kỳ thi tuyển sinh và các bài thi đều đạt điểm lớn hơn 3,0 (theo thang điểm 10).

- Chỉ xét tuyển nguyện vọng 2 đối với những thí sinh đã đăng ký tuyển sinh nguyện vọng 2 và không trúng tuyển nguyện vọng 1.

- Căn cứ để xét tuyển là điểm xét tuyển. Trong trường hợp có nhiều thí sinh bằng điểm nhau thì xét thêm các tiêu chí sau theo thứ tự ưu tiên: điểm thi môn chuyên, kết quả thi học sinh giỏi cấp tỉnh môn đăng ký dự tuyển, kết quả tham gia các cuộc thi cấp quốc gia do Bộ GD&ĐT tổ chức, điểm sơ tuyển, điểm trung bình môn chuyên năm học lớp 9.

- Chỉ xét tuyển một lần (có dự khuyết: các môn tiếng Nga, Lịch sử, Địa lí; tỉ lệ dự khuyết không quá 40%, các môn còn lại không quá 20% chỉ tiêu tuyển sinh). Sau khi học sinh trúng tuyển chính thức nhập học, Trường THPT chuyên Phan Bội Châu trình xin ý kiến Giám đốc/Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh Sở GD&ĐT phương án gọi học sinh dự khuyết nhập học. Số học sinh dự khuyết được gọi nhập học tối đa bằng số thí sinh trúng tuyển không nhập học đã gạch tên trong danh sách trúng tuyển.

2. Cách xét tuyển

- Điểm xét tuyển vào lớp chuyên là tổng số điểm các bài thi không chuyên và điểm bài thi môn chuyên tính hệ số 3;

- Với các môn chuyên không xét tuyển nguyện vọng 2: Căn cứ điểm xét tuyển, xét từ cao xuống thấp đối với các thí sinh đủ điều kiện quy định trong nguyên tắc xét tuyển để tuyển đủ chỉ tiêu được giao cho từng môn chuyên.

- Với các môn chuyên có xét tuyển nguyện vọng 2:

+ Xét tuyển đồng thời với nguyện vọng 1 theo từng môn chuyên. Căn cứ điểm xét tuyển vào lớp chuyên, xét từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu được giao cho từng môn chuyên. Tỉ lệ tuyển sinh nguyện vọng 2 không quá 50% chỉ tiêu tuyển sinh của từng môn; điểm trúng tuyển thấp nhất theo nguyện vọng 2 phải lớn hơn điểm trúng tuyển thấp nhất theo nguyện vọng 1 tối thiểu là 2,0 điểm.

+ Đối với lớp chuyên môn Tiếng Nga, căn cứ tình hình thực tế Hiệu trưởng trình Sở quyết định tỉ lệ tuyển sinh nguyện vọng 2.

+ Đối với lớp chuyên Khoa học Tự nhiên: Xét tuyển nguyện vọng 2 của từng môn chuyên theo điểm xét tuyển từ cao xuống thấp. Tuyển 10 em nguyện vọng 2 từ môn Toán, 10 em nguyện vọng 2 từ môn Vật lí, 10 em nguyện vọng 2 từ môn Hóa học, 05 em nguyện vọng 2 từ môn Sinh học.

+ Đối với lớp chuyên theo lĩnh vực Ngoại ngữ (tiếng Anh - Nhật): Xét tuyển nguyện vọng 2 từ môn tiếng Anh.

- Trong quá trình xét tuyển, trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì tiếp tục xét theo thứ tự ưu tiên quy định trong nguyên tắc xét tuyển.

3. Cách lập danh sách trúng tuyển

- Hội đồng tuyển sinh sau khi xác định học sinh trúng tuyển, lập danh sách học sinh trúng tuyển vào các lớp chuyên, trình Sở phê duyệt.

- Trước khi trình duyệt Sở phê duyệt, Hội đồng tuyển sinh rà soát các thông tin và in danh sách trúng tuyển, danh sách dự khuyết tại phòng Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục.

- Danh sách học sinh trúng tuyển, danh sách dự khuyết phải có đầy đủ các thông tin theo quy định, chữ ký của thành viên Hội đồng tuyển sinh ở các trang, Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh ký, đóng dấu vào cuối danh sách.

IV. Tuyển sinh vào lớp 10 PTDTNT THPT

1. Đối tượng, địa bàn, chỉ tiêu và phương thức tuyển sinh

Thực hiện theo Quyết định số 4345/QĐ.UBND ngày 22/9/2017 của UBND tỉnh Nghệ An.

2. Hồ sơ dự tuyển

Thực hiện theo Công văn số 699/SGD&ĐT-KTKĐCLGD ngày 17 tháng 4 năm 2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo Nghệ An.

3. Nguyên tắc xét tuyển

- Bảo đảm chính xác, công bằng, khách quan.
- Tuyển thẳng học sinh các dân tộc: Ô Đu, Pu Péo, Si La, Rơ Măm, Công, Brâu, Bô Y, Mảng, Cờ Lao; học sinh thuộc vùng tuyển đạt giải cấp quốc gia trở lên về văn hóa; văn nghệ; thể dục thể thao; cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh trung học.

- Học sinh trúng tuyển vào lớp 10 trường phổ thông PTDTNT THPT là những học sinh thuộc đối tượng tuyển sinh, có đủ tất cả các điều kiện và hồ sơ theo quy định.

4. Cách xét tuyển

- Lấy học sinh có tổng điểm xét tuyển bao gồm cả điểm ưu tiên, điểm khuyến khích (nếu có) từ em cao nhất cho đến hết chỉ tiêu tuyển sinh của từng huyện. Những huyện có số lượng học sinh dự tuyển thấp hơn chỉ tiêu đã phân bổ hoặc sau khi xét vẫn không đủ chỉ tiêu thì Hội đồng tuyển sinh của trường làm văn bản chuyển chỉ tiêu sang huyện khác, trình Sở Giáo dục và Đào tạo giải quyết.

- Trường hợp nhiều học sinh có tổng điểm xét tuyển bằng nhau thì Hội đồng tuyển sinh căn cứ vào thứ tự các tiêu chí sau đây để xác định học sinh trúng tuyển:

- + Con liệt sĩ, con thương binh.
- + Xếp loại học lực, hạnh kiểm năm cuối cấp.
- + Học sinh có hộ khẩu thuộc thôn đặc biệt khó khăn và xã biên giới.
- + Học sinh thuộc diện hộ nghèo; học sinh thuộc các dân tộc: Khơ Mú, Hơ Mông, Đan Lai.
- + Học sinh giỏi cấp tỉnh.

V. Duyệt kết quả tuyển sinh tại Sở

1. Hồ sơ duyệt tuyển sinh

- Quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh;
- Biên bản họp Hội đồng tuyển sinh có đầy đủ chữ ký của các thành viên;
- Biên bản duyệt tuyển sinh tại Sở;
- Danh sách thí sinh tuyển thẳng, danh sách trúng tuyển;
- Hồ sơ của các thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thấp nhất.

Hồ sơ lập thành 02 bộ, 01 bộ lưu ở Sở (Phòng GDTrH), 01 bộ lưu ở trường.

2. Thành phần duyệt tuyển sinh của các trường tại Sở: Chủ tịch và thư kí Hội đồng tuyển sinh.

VI. Thời gian duyệt tuyển sinh

- Từ ngày 28 - 29/5/2018: Duyệt tuyển thẳng tại Phòng GDTrH.
- Từ ngày 01 - 30/7/2018: Duyệt kết quả tuyển sinh (lịch cụ thể sẽ thông báo sau).

VII. Công bố kết quả, tổ chức nhập học và duyệt bổ sung

Các trường công bố công khai danh sách trúng tuyển tới học sinh dự thi chậm nhất 01 ngày sau khi đã được Sở phê duyệt (riêng Trường THPT Chuyên Phan Bội Châu,

trường PTDTNT THPT tỉnh và trường PTDTNT THPT số 2 gửi giấy báo đến từng học sinh trúng tuyển), kèm theo kế hoạch nhập học của trường.

Hội đồng tuyển sinh các trường tuyệt đối không được thu bất kỳ một khoản tiền nào trong thời gian thu nhận hồ sơ xét tuyển sinh của học sinh.

Các trường cần tạo điều kiện để học sinh nhập học đầy đủ, kịp thời, không được thu tiền và không tổ chức thi để xếp lớp cho học sinh lớp 10.

Sau khi nhập học nếu thiếu học sinh so với chỉ tiêu được giao, Hội đồng tuyển sinh xét tuyển và trình Sở duyệt bổ sung theo lịch thông báo.

B. Tuyển sinh vào lớp 6

Trường phòng giáo dục và đào tạo các huyện, thành phố, thị xã căn cứ Quy chế tuyển sinh và tình hình thực tế địa phương xây dựng Kế hoạch tuyển sinh trình Chủ tịch UBND huyện, thành phố, thị xã phê duyệt. Kế hoạch tuyển sinh cần làm rõ các nội dung sau:

1. Bảo đảm thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục trên địa bàn.
2. Bảo đảm quy mô trường, lớp, học sinh theo kế hoạch phát triển đã được Sở GD&ĐT phê duyệt.

3. Phương thức tuyển sinh

- Đối với các trường THCS có số lượng học sinh dự tuyển không vượt quá chỉ tiêu tuyển sinh thì thực hiện theo theo phương thức xét tuyển, nhận bàn giao học sinh đã hoàn thành chương trình Tiểu học vào học lớp 6 THCS.

- Đối với các trường THCS có số lượng học sinh dự tuyển lớn hơn chỉ tiêu tuyển sinh thì thực hiện phương án tuyển sinh theo phương thức xét tuyển hoặc kết hợp xét tuyển với kiểm tra, đánh giá năng lực học sinh. Việc kiểm tra đánh giá năng lực không được vượt quá chương trình quy định của Bộ, không gây áp lực cho học sinh, đảm bảo đánh giá khả năng vận dụng kiến thức học sinh có được trong quá trình học tập để giải quyết những vấn đề cụ thể.

Số học sinh được tuyển bằng số học sinh thuộc diện phổ cập GD THCS trên địa bàn cộng với số học sinh lấy theo kết quả xét tuyển từ cao xuống thấp đến hết chỉ tiêu tuyển sinh của nhà trường (tính cả kết quả kiểm tra đánh giá năng lực (nếu có)).

4. Đảm bảo tuyển học sinh khuyết tật có nhu cầu vào học tại các trường THCS trên địa bàn.

5. Thời gian hoàn thành việc tuyển sinh lớp 6 THCS: trước ngày 31/7/2018.

Nhận được Công văn này yêu cầu Trường phòng GD&ĐT, Hiệu trưởng các trường THPT triển khai thực hiện kịp thời, đúng quy định và thông báo cho phụ huynh, học sinh biết.

Nơi nhận:

- Như trên (thực hiện);
- GD, các PGD (báo cáo);
- Thanh tra Sở; KT&KĐCLGD; KH-TC(phối hợp);
- Lưu VT, GDTrH.



Võ Văn Mai

**DANH SÁCH CÁC ỦY VIÊN HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH VÀO LỚP 10
TRƯỜNG THPT.....**

Năm học 2018-2019

(Kèm theo Quyết định sốQĐ/SGD&ĐT ngàytháng 5 năm 2018

TT	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ

Ghi chú: Các trường chọn cử các thành viên của HĐTS, điền đầy đủ thông tin vào mẫu trên, gửi về mail: gdtrh@nghean.edu.vn trước ngày 15/5/2018.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày tháng 5 năm 2018

ĐƠN ĐĂNG KÝ TUYỂN THĂNG VÀO LỚP 10 NĂM HỌC 2018-2019

Trường THPT:

Kính gửi: Hiệu trưởng trường THPThuyện(TP, TX)

Họ và tên học sinh Ngày sinh.....

Học sinh lớp 9 trường THCS

Là học sinh thuộc diện

Đối chiếu điều kiện tuyển thăng vào lớp 10 trường THPT công lập tại Công văn số ngày tháng 5 năm 2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo Nghệ An về việc tuyển sinh các lớp đầu cấp năm học 2018-2019, em đã thuộc diện tuyển thăng.

Vậy, em làm đơn này kính xin Hội đồng tuyển sinh trường THPT xét duyệt để em được vào học lớp 10 tại trường THPT, huyện (TP, TX)năm học 2018 - 2019.

Hội đồng tuyển sinh
Trường THPT

Người làm đơn
(ký và ghi rõ họ, tên)

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NGHỆ AN
TRƯỜNG THPT.....

DANH SÁCH HỌC SINH TRÚNG TUYỂN VÀO LỚP 10 NĂM HỌC 2018-2019
DIỆN XÉT TUYỂN

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Quê quán	HS trường THCS	Điểm THCS	Điểm KK	Điểm UT	Điểm XT	Ghi chú

Danh sách này có... học sinh trúng tuyển vào lớp 10, trường THPT.....năm học 2018-2019

Nghệ An, ngày...tháng... năm 2018

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH

CHUYÊN VIÊN DUYỆT

TRƯỞNG PHÒNG GD-T-H

KT GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Tiến Dũng

Võ Văn Mai

